

Số: 32/2018/QĐST-DS

Cao Lãnh, ngày 04 tháng 4 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 1010/2017/TLST-DS ngày 13 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Ngô Văn M**, sinh năm 1944.

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Ông **Lê Văn D**, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà **Nguyễn Thị B**, sinh năm 1948.

Anh **Ngô Tuấn A**, sinh năm 1986.

Chị **Lê Thị T**, sinh năm 1990.

Cùng địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Ủy ban nhân dân huyện C.

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện theo ủy quyền ông Lê Chí Thiện - Chức vụ: Phó Chủ tịch.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lê Văn D và ông Ngô Văn M thống nhất thoả thuận như sau:

Công nhận diện tích 175m² thuộc một phần thửa 1404, tờ bản đồ số 7, tọa lạc tại Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Tháp thuộc quyền sử dụng của ông Ngô Văn M trong phạm vi các mốc như sau:

M12 đến M13 dài 12,6m;
M13 đến M14 dài 3,83m;
M14 đến M15 dài 12,42m;
M15 đến M1 dài 16,61m;
M1 đến M2 dài 4,4m;
M2 đến M3 dài 20,12m;
M3 đến M4 dài 1,59m;
M4 đến M16 dài 16,5m;
M16 đến M11 dài 12,52m;
M11 đến M12 dài 1,34m;

Theo biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ và sơ đồ đo đạc ngày 24/01/2018 của Trung tâm kỹ thuật tài nguyên và môi trường Đồng Tháp.

Ông Ngô Văn M đồng ý đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đăng ký lại quyền sử dụng đất theo quy định pháp luật.

Ông Lê Văn D đồng ý đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền điều chỉnh lại quyền sử dụng đất theo diện tích thực tế còn lại theo quy định pháp luật.

Về án phí:

Ông Ngô Văn M đồng ý nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 394.000 (Ba trăm chín mươi bốn ngàn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 450.000 mà ông M đã nộp theo biên lai thu tiền số 03931 ngày 13/12/2017 của Chi cục Thi hành án huyện Cao Lãnh. Ông M được nhận lại 56.000 (Năm mươi sáu nghìn) đồng.

Về chi phí tiến hành xem xét, thẩm định và định giá là: 2.357.770 (Hai triệu ba trăm năm mươi bảy nghìn bảy trăm bảy mươi) đồng ông Ngô Văn M đồng ý chịu (Đã nộp xong).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND HCL;
- CC THADS HCL;
- TAND tỉnh DT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Văn Đô

